TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **919** /2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 811/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thùy G, sinh năm 1982; Thường trú: 16, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1981; Thường trú: 16, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 22 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Thùy G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Thùy G cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Thùy G theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 44/2008, quyển số 01/P.TT ngày 08/3/2008 do Ủy ban nhân dân phường T, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông B và bà G chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung*: Hai bên xác nhận có một con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 30/7/2006. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà

G trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Be có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 (Một triệu) đồng/tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu thực hiện từ tháng 9/2018, thực hiện vào ngày cuối tháng và chấm dứt theo Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành chưa thi hành án thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Ông B có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung* : Hai bên xác nhận không có

- *Về lệ phí giải quyết việc dân sự* là 300.000 đồng do ông B và bà G chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông B và bà G đã nộp theo Biên lai thu số 0011537 ngày 03/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông B và bà G đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Tân Phú TPHCM;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- UBND phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu VT, hồ sơ (Thúy).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai